

Số: 128/2023/QĐST-HNGĐ

B, ngày 22 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1203/2022/HNST ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà **Nguyễn Ngọc Yến N**, sinh năm: 1998
Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
- Ông **Phan Hồng P**, sinh năm: 1995
Địa chỉ: Ấp D, xã A, huyện B, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P cùng xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P cùng xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P cùng xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P thuận tình ly hôn

Giấy chứng nhận kết hôn số 20 đăng ký ngày 09/4/2018 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P cùng xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà N và ông P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0042304 ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Ngọc Yến N và ông Phan Hồng P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. B;
- UBND xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS H. B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Lưới